

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích học sinh trong các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020**

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-TTg ngày 05/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 1527/CT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh;

Căn cứ Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 801/KH-BGDĐT ngày 04/11/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020 của ngành Giáo dục;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Kon Tum xây dựng kế hoạch triển khai phòng, chống tai nạn thương tích (TNTT) học sinh trong các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Từng bước giảm tới mức thấp nhất tỷ lệ tai nạn, tỷ lệ tử vong, tàn tật và thương tích, đặc biệt là tử vong do đuối nước, tai nạn giao thông đối với học sinh trong các đơn vị trường học qua việc nâng cao nhận thức học sinh, cha mẹ học sinh; năng lực phòng chống TNTT của cán bộ, giáo viên và cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

#### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống TNTT học sinh.

- 70% trường học phổ thông đạt tiêu chuẩn trường học an toàn;

- 100% cơ sở giáo dục có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện công tác phòng, chống TNTT.

- 70% trở lên các trường phổ thông phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi trong và ngoài nhà trường; nhà trường có kế hoạch triển khai mô hình dạy, học bơi an toàn phù hợp tại trường.

- 40% trở lên học sinh phổ thông được hướng dẫn và biết kỹ năng phòng, chống TNTT, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông. Tăng dân tỷ lệ



học sinh tiểu học, trung học cơ sở được học bơi, biết bơi, có khả năng tự cứu đuối trong môi trường nước.

- 100% trường phổ thông đóng tại địa bàn có bể bơi, hồ bơi, xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh.

- 100% cán bộ làm công tác phòng, chống TNTT trong các cơ sở giáo dục được tập huấn, biết vận dụng, hướng dẫn các kỹ năng phòng, chống TNTT trẻ em, kỹ năng, phương pháp bơi, cứu đuối và sơ cấp ban đầu.

- Hàng năm giảm từ 5% đến 10% số học sinh bị TNTT, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông.

**3. Đối tượng và phạm vi:** Học sinh trong các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

1.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, văn bản của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về phòng, chống TNTT; đặc biệt phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông cho trẻ em, học sinh; xây dựng môi trường an toàn cho học sinh tại nhà trường, gia đình và cộng đồng.

1.2. Tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, học sinh các trường học toàn tỉnh kiến thức phòng, chống TNTT, đuối nước cho trẻ em, học sinh dưới hình thức trực quan qua băng tin, pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, Website, kênh phát thanh... của nhà trường, cơ sở giáo dục; qua các buổi nói chuyện, tọa đàm, các hoạt động sân khấu hóa, trong các giờ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần và các buổi sinh hoạt lớp... Xây dựng phong trào "Đội tuyên truyền nhỏ" của mỗi nhà trường, mỗi lớp học, tuyên truyền đến từng học sinh về nguyên nhân, tác hại và phòng, chống TNTT.

1.3. Tuyên truyền cho phụ huynh học sinh về phòng, chống TNTT, đuối nước cho học sinh; trách nhiệm của phụ huynh học sinh trong việc tổ chức, tạo điều kiện cho con em học bơi để biết bơi thông qua hoạt động chuyên đề, các cuộc họp đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học.

1.4. Tuyên truyền và phổ biến các thông điệp, tài liệu truyền thông phòng, chống TNTT trẻ em do Bộ GDĐT phát hành nhằm trang bị những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng phòng, chống TNTT đến các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh.

### **2. Nội dung hoạt động phòng chống TNTT cho học sinh**

2.1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống TNTT của Ngành

Sở GDĐT sẽ thành lập Ban chỉ đạo phòng chống TNTT của Ngành với các thành phần sau: Đại diện lãnh đạo Sở, đại diện một số phòng chức năng của sở GDĐT và mời đại diện một số tổ chức đoàn thể làm thành viên.

2.2. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách công tác phòng chống TNTT trong các trường học



- Hằng năm, Sở GDĐT cử cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phòng, chống TNTT trong các nhà trường tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ GDĐT và cấp trên tổ chức.

- Sở GDĐT tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về kỹ năng thực hành phòng, chống TNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phòng, chống TNTT trong các nhà trường.

- Cung cấp tài liệu truyền thông phòng, chống TNTT trẻ em do Bộ GDĐT phát hành nhằm trang bị những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng phòng, chống TNTT đến các cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh.

### 2.3. Xây dựng các mô hình trường học an toàn, phòng chống TNTT

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình an toàn phòng chống TNTT ở các trường học như: “Ngôi nhà an toàn”, “Trường học an toàn phòng chống TNTT”, “Cổng trường an toàn giao thông”, “Cộng đồng an toàn”, “Đi đường an toàn cho bạn và cho tôi”, phát động cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai”...

- Xác định các loại hình TNTT có thể gây ra cho học sinh như: Phòng tránh té ngã trong nhà trường và trong sinh hoạt hàng ngày, kỹ năng sử dụng các vật dụng sắc nhọn trong gia đình (dao, kéo, các vật sắc nhọn khác...), kỹ năng sử dụng điện sinh hoạt trong gia đình ...

- Xác định các nguy cơ gây ra TNTT và hướng dẫn cách loại bỏ nguy cơ gây TNTT đối học sinh trong trường.

- Huy động sự tham gia của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, kêu gọi phụ huynh học sinh và cộng đồng phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây nên TNTT để nhà trường và học sinh có biện pháp phòng chống có hiệu quả.

- Tăng cường giáo dục an toàn giao thông, trang bị các kiến thức về pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật, quy định khi tham gia giao thông cho học sinh bằng cách tổ chức tập huấn cho đội ngũ giáo viên cốt cán để giảng dạy và tổ chức các Hội thi tại các cơ sở giáo dục về chương trình dạy chính khóa và các Hội thi do các cấp tổ chức về an toàn giao thông.

- Tăng cường giáo dục văn hóa giao thông, văn hóa ứng xử khi tham gia giao thông cho học sinh.

- Triển khai dạy môn bơi vào chương trình môn học Thể dục (phần thể thao tự chọn) đối với những trường đã có đủ điều kiện (giáo viên có chứng chỉ đã được tập huấn phương pháp dạy bơi, có hồ bơi...).

2.4. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng chống TNTT cho học sinh trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh. Các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn có bể bơi, hồ bơi thực hiện việc phối hợp giữa nhà trường – gia đình – chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân có bể bơi, hồ bơi tổ chức các lớp dạy bơi cho học sinh.

### III. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí thực hiện: Được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các đơn vị theo quy định hiện hành.



- Tranh thủ các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

###### **1.1. Phòng Chính trị tư tưởng:**

- Chủ trì và làm đầu mối hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ GDĐT và Giám đốc Sở kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Thường xuyên triển khai kịp thời các cuộc thi do Ban an toàn giao thông tỉnh phát động.

- Ban hành công văn hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục thực hiện tốt các hướng dẫn của Sở về công tác đảm bảo ATGT trong các dịp Lễ, Tết...

- Chủ trì phối hợp với phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở, hằng năm, tham mưu kế hoạch tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phòng, chống TNTT, dạy và tổ chức các cuộc thi về an toàn giao thông trong các nhà trường của các phòng GDĐT huyện thành phố và các đơn vị trường học trực thuộc Sở.

###### **1.2. Phòng Giáo dục Tiểu học-Mầm non:**

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT, các sở, ngành có liên quan tham mưu với Giám đốc Sở, UBND tỉnh triển khai công tác phòng chống đuối nước và dạy bơi trong trường tiểu học giai đoạn 2016-2020.

- Chủ trì hướng dẫn các phòng GDĐT huyện, thành phố và các đơn vị trường học trực thuộc Sở triển khai thực hiện dạy bơi cho học sinh cấp Tiểu học đúng với qui định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

###### **1.3. Phòng Giáo dục Trung học:**

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT, các sở, ngành có liên quan tham mưu với Giám đốc Sở, UBND tỉnh triển khai công tác phòng chống đuối nước và dạy bơi trong trường trung học giai đoạn 2016-2020.

- Chủ trì hướng dẫn các phòng GDĐT huyện, thành phố và các đơn vị trường học trực thuộc Sở triển khai thực hiện dạy bơi cho học sinh cấp Trung học đúng với qui định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

###### **1.4. Phòng Kế hoạch Tài chính:**

Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở phân bổ nguồn kinh phí tập huấn nâng cao năng lực về kỹ năng thực hành phòng, chống TNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phòng, chống TNTT trong các nhà trường.



### 1.5. Phòng Giáo dục thường xuyên- Chuyên nghiệp:

- Chủ trì hướng dẫn các trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện, tỉnh triển khai thực hiện dạy bơi cho học viên đúng với qui định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

### 1.6. Thanh tra Sở:

Chủ trì thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng các qui định của nhà nước trong quá trình tổ chức dạy bơi cho trẻ em, học sinh; đảm bảo các qui định về vệ sinh tập luyện và an toàn về tính mạng cho người học.

### 2. Đối với các phòng GDĐT huyện, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn các trường thuộc quyền quản lý triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống TNTT cho học sinh, chú ý đến tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông. Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 20/5 hàng năm và báo cáo đột xuất về Sở GDĐT khi có tình huống bất thường xảy ra.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học thuộc quyền quản lý thực hiện các nội dung sau: Xây dựng kế hoạch triển khai phòng, chống TNTT học sinh cho đơn vị mình để làm cơ sở tổ chức thực hiện; Thực hiện việc báo cáo định kỳ theo năm học và báo cáo đột xuất về Sở GDĐT khi có tình huống bất thường xảy ra.

### 3. Đối với các đơn vị trường học trực thuộc Sở

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của từng đơn vị, các trường học xây dựng kế hoạch triển khai phòng, chống tai nạn thương tích học sinh cho đơn vị mình để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

- Thực hiện việc báo cáo định kỳ trước ngày 20/5 hàng năm và báo cáo đột xuất về Sở GDĐT khi có tình huống bất thường xảy ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai phòng, chống TNTT học sinh trong các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc đề xuất bổ sung, đề nghị liên hệ với Sở GDĐT (qua phòng CTTT, số điện thoại 0603.863.219) để cùng giải quyết. /

#### Nơi nhận:

- Sở LĐTĐ-XH (để phối hợp);
- UBND các huyện, TP (để biết, chỉ đạo);
- GD, các PGD (để biết, chỉ đạo);
- Các phòng c/môn, ngh/vụ Sở (để ph/hợp);
- Các phòng GDĐT huyện, TP (để th/hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để th/hiện);
- Lưu: VT, CTTT.



Nguyễn Hóa